

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2013/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 16 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NQ-CP ngày 26/4/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 639/TTr-STTTT ngày 07/8/2013 và Báo cáo thẩm định số 814/BC-STP ngày 01/8/2013 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Phú Yên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1530/2008/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quy định cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan, các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND

ngày 16 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Sau đây gọi chung là các cơ quan hành chính nhà nước).

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước gồm:

a) Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước;

b) Người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi là Người phát ngôn);

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

c) Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao;

Người phát ngôn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Người đứng đầu cơ quan hành chính ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn theo Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

a) Là cán bộ, công chức thuộc biên chế chính thức và đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước;

b) Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực khách quan;

c) Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định pháp luật về báo chí;

d) Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền là người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề được giao.

Người đứng đầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp hoặc phân công một người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.

5. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, bằng hình thức sau:

a) Định kỳ một tháng một lần cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Ít nhất ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng, hàng quý do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tổ chức theo đúng quy định hiện hành.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của mình thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, địa phương; cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Khi thấy cần thiết các sở, ban, ngành, địa phương có thể họp báo hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí hàng tháng, hàng quý do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tổ chức.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước là Người phát ngôn có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan hành chính phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan hành chính mình.

4. Người đứng đầu cơ quan hành chính xem xét hỗ trợ kinh phí cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

b) Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra có yêu cầu cần thông tin trên báo chí

những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chế độ, nội dung báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Báo cáo định kỳ:

a) Định kỳ hàng quý: Chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối cùng trong quý, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình thực hiện Quy chế bằng văn bản gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông (trước ngày 26 của tháng cuối cùng trong quý) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 20 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo tình hình thực hiện Quy chế bằng văn bản gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông (trước ngày 26 tháng 12 hàng năm) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Báo cáo đột xuất: Thực hiện khi có yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan báo chí hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự